



NGÂN HÀNG TMCP
SÀI GÒN – HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17 /2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu SHB phát hành ra công chúng năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật này;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật này;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("Luật Chứng khoán");

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) hiện hành;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị SHB hiện hành;

Căn cứ phê duyệt của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 0704/2026/TTr-ALM>CTG ngày 07/04/2026 về việc Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu ra công chúng và phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 1 năm 2026 nhằm mục đích tăng vốn cấp 2;

Căn cứ kết quả lấy ý kiến Hội đồng Quản trị theo Văn bản số 18 /HĐQT ngày 10 /04/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phê duyệt các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái phiếu SHB phát hành ra công chúng năm 2026 ("Trái Phiếu") với tổng mệnh giá tối đa 8.000 tỷ VND (Bằng chữ: Tám nghìn tỷ đồng), gồm các nội dung như sau:

- (i) Thông qua Phương án phát hành Trái Phiếu (“**Phương Án Phát Hành**”) theo Phụ lục I đính kèm;
- (ii) Thông qua Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu (“**Phương Án Sử Dụng Và Trả Nợ Vốn**”) theo Phụ lục II đính kèm;
- (iii) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết Trái Phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi hoàn tất đợt chào bán Trái Phiếu (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”).

Điều 2. Giao cho Tổng Giám đốc:

- (i) Xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc chào bán, Đăng Ký Và Niêm Yết) và
- (ii) Xem xét, quyết định các chi phí liên quan đến phát hành Trái Phiếu, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về thẩm quyền liên quan tới phát hành Trái Phiếu và phù hợp với phê duyệt của Hội đồng Quản trị. Tổng Giám đốc được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền theo quy định nội bộ của SHB và chịu trách nhiệm báo cáo cho Hội đồng Quản trị về kết quả thực hiện.

Điều 3. Các thành viên HĐQT, các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Văn phòng HĐQT và Phụ trách các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thành viên HĐQT, BKS (để biết);
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Đỗ Quang Hiến

PHỤ LỤC I: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

TRÁI PHIẾU SHB PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026

(Đính kèm Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu SHB phát hành ra công chúng năm 2026)

Phương án phát hành này ("**Phương Án Phát Hành**") là cơ sở cho việc chào bán các trái phiếu ra công chúng bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, là nợ thứ cấp và thoả mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành, với tổng mệnh giá tối đa 8.000 tỷ VND (Bằng chữ: Tám nghìn tỷ đồng) ("**Trái Phiếu**"). Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện, điều khoản chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện, điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Tổ Chức Phát Hành và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích chào bán Trái Phiếu.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("**Luật Chứng Khoán**");
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("**NHNN**") quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

II. THÔNG TIN CHUNG CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tổ Chức Phát Hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội (“SHB” hoặc “Tổ Chức Phát Hành”).
- Trụ sở chính: Số 77, Phố Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 39423388 Fax: (024) 39410844
- Website: www.shb.com.vn
- Vốn điều lệ: 45.942.000.240.000 VND (theo Quyết định số 3257/QĐ-NHNN ngày 23/09/2025 của NHNN về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội)
- Mã cổ phiếu: SHB
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 1800278630 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cần Thơ cấp lần đầu ngày 10/12/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 35 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/07/2024.
- Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 115/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 30/11/2018 (“Giấy phép 115”); Quyết định số 1321/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 11/08/2021; Quyết định số 3257/QĐ-NHNN do NHNN cấp ngày 23/09/2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung Giấy phép 115.
- Đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thu Hà - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. **Ngành nghề kinh doanh:** Kinh doanh trong lĩnh vực ngân hàng.

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành

3.1. Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

Dưới đây là một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn 2023 – 2025:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ
Tổng tài sản	630.501	625.655	747.478	741.073	892.009	885.138
Vốn chủ sở hữu	50.098	49.873	58.067	57.501	68.131	67.257
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	57.589	55.922	50.511	49.481	57.323	56.053

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	7.038	6.175	6.243	5.945	7.575	7.073
Lợi nhuận trước thuế	9.239	9.159	11.569	11.339	15.021	14.862
Lợi nhuận sau thuế	7.325	7.320	9.322	9.132	11.960	11.850
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	15,8%	15,8%	17,2%	16,9%	19,0%	19,0%
Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	12,2%	11,8%	11,8%	11,5%	12,6%	12,3%
Tỷ lệ nợ xấu (*)	2,7%	2,6%	2,4%	2,2%	2,0%	1,8%

(*) Tỷ lệ được tính toán theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của NHNN và Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 của NHNN.

Nguồn: Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và hợp nhất năm 2023, 2024 và 2025 đã được kiểm toán; SHB

3.2. Tình hình thanh toán gốc, lãi đối với các trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu:

Trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu và cho đến thời điểm ban hành Phương Án Phát Hành này, SHB đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi các trái phiếu đã phát hành đồng thời không phát sinh tranh chấp, kiện tụng đối với các trái phiếu do SHB phát hành.

3.3. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn:

SHB cam kết không có bất kỳ khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 (một) năm và đã hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

3.4. Ý kiến kiểm toán đối với các Báo cáo tài chính:

Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC riêng và hợp nhất năm 2023, 2024 và 2025 của SHB. Ý kiến của tổ chức kiểm toán tại các BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và 2025 đều là ý kiến chấp nhận toàn phần. Cụ thể như sau:

- **BCTC năm 2023 đã được kiểm toán**
 - **BCTC riêng năm 2023 đã được kiểm toán**

Ý kiến của Kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán số 0878/VN1A-HN-BC ngày 29/03/2024: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày

31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng”.

Vấn đề khác: “Báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, báo cáo đề ngày 22 tháng 3 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần”.

○ **BCTC hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán**

Ý kiến của Kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán số 0879/VN1A-HN-BC ngày 29/03/2024: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”.

Vấn đề khác: “Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, báo cáo đề ngày 22 tháng 3 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần”.

● **BCTC năm 2024 đã được kiểm toán**

○ **BCTC riêng năm 2024 đã được kiểm toán**

Ý kiến của Kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán số 1007/VN1A-HN-BC ngày 31/03/2025: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

○ **BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán**

Ý kiến của Kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán số 1009/VN1A-HN-BC ngày 31/03/2025: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- **BCTC năm 2025 đã được kiểm toán**

- **BCTC riêng năm 2025 đã được kiểm toán**

Ý kiến của Kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán số 1066/VNIA-HN-BC ngày 31/03/2026: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- **BCTC hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán**

Ý kiến của Kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán số 1067/VNIA-HN-BC ngày 31/03/2026: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu nhằm bổ sung nguồn vốn cấp 2, cải thiện hệ số an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng của SHB.

IV. NỘI DUNG, ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CHÍNH CỦA TRÁI PHIẾU

1. **Tổ Chức Phát Hành:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.
2. **Tên Trái Phiếu:** Trái phiếu SHB phát hành ra công chúng năm 2026.
3. **Loại Trái Phiếu:** Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành.
4. **Đồng tiền phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam (VND).
5. **Mệnh giá Trái Phiếu:** 100.000 VND/Trái Phiếu (Một trăm nghìn đồng một Trái Phiếu).
6. **Giá chào bán:** bằng mệnh giá Trái Phiếu (100.000 VND/Trái Phiếu).
7. **Hình thức Trái Phiếu:** Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ, hoặc dữ liệu điện tử, có phát hành Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu (nếu cần) hoặc hình thức khác trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.

8. **Đối tượng mua Trái Phiếu:** Đối tượng mua Trái Phiếu là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài.
9. **Phương thức phát hành:** Phát hành ra công chúng, theo phương thức (i) bán trực tiếp cho các nhà đầu tư tại Trụ sở chính, Chi nhánh và Phòng giao dịch của SHB và (ii) thông qua Đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
10. **Địa điểm phát hành:** Tại Trụ sở chính, Chi nhánh và Phòng giao dịch của SHB và Đại lý phát hành.
11. **Kỳ hạn Trái Phiếu:** 07 (bảy) năm.
12. **Ngày phát hành:** Ngày kết thúc mỗi Đợt chào bán theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành.
13. **Ngày đáo hạn:** Là ngày tròn 07 (bảy) năm kể từ Ngày phát hành.
14. **Tổng khối lượng chào bán theo mệnh giá:** Tối đa 8.000 tỷ VND (Tám nghìn tỷ đồng), tương đương 80.000.000 (Tám mươi triệu) Trái Phiếu.
15. **Số đợt chào bán:** 03 (ba) Đợt.
16. **Số lượng, Khối lượng và Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt:**

T T	Đợt	Mã Trái Phiếu	Số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu)	Khối lượng chào bán theo mệnh giá (tỷ VND)	Thời gian chào bán dự kiến
1	Đợt 1	SHB7Y202601	30.000.000	3.000	Quý II/2026 đến Quý III/2026
2	Đợt 2	SHB7Y202602	30.000.000	3.000	Quý III/2026 đến Quý IV/2026
3	Đợt 3	SHB7Y202603	20.000.000	2.000	Quý IV/2026 đến Quý I/2027
Tổng cộng			80.000.000	8.000	

17. **Thời điểm phát hành:** 03 (ba) Đợt, dự kiến từ Quý II/2026 đến hết Quý I/2027, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng. Ngày phát hành cụ thể của từng Đợt sẽ theo thông báo của SHB.
18. **Thời gian phân phối:** Thời gian phân phối mỗi Đợt dự kiến tối thiểu 20 (hai mươi) ngày, tối đa 90 (chín mươi) ngày theo quy định của pháp luật (chưa tính trường hợp gia hạn thời gian phân phối theo quy định, nếu cần). Đợt phát hành thứ hai và thứ ba chỉ được thực hiện sau khi kết thúc Đợt phát hành liền trước đó. Trường hợp Đợt phát hành trước chưa chào bán hết khối lượng dự kiến phân phối thì phần khối lượng chưa bán hết sẽ chuyển sang Đợt phát hành sau. Khoảng cách giữa Đợt chào bán trước và Đợt chào bán liền sau không quá 12 (mười hai) tháng.

19. Lãi suất dự kiến

Lãi suất Trái Phiếu (“**Lãi Suất**”) là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau:

Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 3,3%/năm (ba phẩy ba phần trăm một năm)

Trong đó:

- “**Lãi Suất Tham Chiếu**”: đối với mỗi Kỳ Tính Lãi là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng, trả lãi cuối kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (website) của 04 (bốn) ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại Ngày Xác Định Lãi Suất.
- “**Ngày Xác Định Lãi Suất**”: đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là ngày SHB ban hành Thông báo chào bán Trái Phiếu ra công chúng của mỗi Đợt. Ngày Xác Định Lãi Suất đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.
- “**Kỳ Tính Lãi**”: định kỳ 06 (sáu) tháng/lần kể từ Ngày phát hành.

20. Phương thức thanh toán gốc, lãi

- Tiền gốc Trái Phiếu: Thanh toán một lần vào ngày đáo hạn hoặc vào ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu (nếu có).
- Tiền lãi Trái Phiếu: Thanh toán sau, định kỳ 06 (sáu) tháng/lần kể từ Ngày phát hành hoặc thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu (nếu có).
- Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.

21. Mua lại Trái Phiếu trước hạn:

21.1. Mua lại vào Ngày thực hiện quyền mua lại:

Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định của NHNN, Tổ Chức Phát Hành có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành vào bất kể ngày nào kể từ ngày trái phiếu tròn 02 (hai) năm kể từ Ngày phát hành (Ngày thực hiện quyền mua lại). Giá mua lại mỗi Trái Phiếu sẽ bằng mệnh giá Trái Phiếu. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số lượng Trái Phiếu mà mình đang sở hữu cho Tổ Chức Phát Hành.

21.2. Mua lại theo thoả thuận:

Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định của NHNN, Tổ Chức Phát Hành được mua lại Trái Phiếu từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào và theo bất kỳ giá nào vào bất kỳ lúc nào, bằng bất kỳ phương thức nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định việc bán lại Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành. Việc chào mua các Trái Phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu với cùng một điều kiện và theo tỷ lệ tương ứng với Khoản Gốc Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại cho Tổ Chức Phát Hành.

21.3. Mua lại bắt buộc khi xảy ra Sự kiện vi phạm:

Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định của NHNN, Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại trái phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra bất kỳ Sự kiện vi phạm nào theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

Chi tiết về các điều khoản mua lại Trái Phiếu quy định tại Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.

22. Quyền liên quan đến Trái Phiếu:

- Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành, dù điều kiện được tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành;
- Trong trường hợp SHB bị thanh lý, phá sản, giải thể, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi SHB đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác;
- SHB được ngừng trả lãi khi đến hạn thanh toán lãi Trái Phiếu và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của SHB bị lỗ;
- Trong thời hạn Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với SHB hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác;
- Các quyền và nghĩa vụ khác liên quan đến Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

23. Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu

- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các văn kiện Trái Phiếu có liên quan;

- Được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - Có các quyền khác theo các quy định của pháp luật hiện hành và Các Điều Khoản Trái Phiếu;
 - Việc thay đổi các quyền của người sở hữu Trái Phiếu sẽ được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu.
24. **Tổ chức tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán ra công chúng, tư vấn đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
25. **Đại lý phát hành Trái Phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
26. **Tổ chức Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
27. **Tổ chức đăng ký, lưu ký Trái Phiếu ban đầu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.
28. **Cam kết khác đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu:** Được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu.
29. **Đăng Ký và Niêm Yết:** Toàn bộ Trái Phiếu phát hành thành công sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VDSC) và niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật.

803
TÀNG
CỔ P
HÀ N
HÀ

**PHỤ LỤC II: PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT
CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU SHB PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026**

*(Đính kèm Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐQT về việc: Thông qua Phương án phát hành,
Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu SHB phát hành ra
công chúng năm 2026)*

1. Phương án sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu nhằm bổ sung nguồn vốn cấp 2, cải thiện hệ số an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng của SHB đối với các ngành nghề, lĩnh vực dự kiến được liệt kê dưới đây, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng và quy định nội bộ của SHB. Cụ thể:

Phương án sử dụng vốn Đợt 1:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Phân bổ ngành nghề, lĩnh vực sử dụng vốn	Quý II/2026 - Quý III/2026
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	900
2	Xây dựng	300
3	Vận tải kho bãi	500
4	Kinh doanh bất động sản	1.000
5	Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	300
TỔNG		3.000

Phương án sử dụng vốn Đợt 2:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Phân bổ ngành nghề, lĩnh vực sử dụng vốn	Quý III/2026 - Quý IV/2026
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	700
2	Xây dựng	300
3	Vận tải kho bãi	500
4	Kinh doanh bất động sản	1.200

STT	Phân bổ ngành nghề, lĩnh vực sử dụng vốn	Quý III/2026 - Quý IV/2026
5	Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	300
TỔNG		3.000

Phương án sử dụng vốn Đợt 3:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Phân bổ ngành nghề, lĩnh vực sử dụng vốn	Quý IV/2026 - Quý I/2027
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	300
2	Xây dựng	200
3	Vận tải kho bãi	300
4	Kinh doanh bất động sản	1.000
5	Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	200
TỔNG		2.000

Số tiền và thời gian giải ngân thực tế của từng Đợt chào bán đối với từng ngành nghề, lĩnh vực nêu trên sẽ được điều chỉnh linh hoạt theo thực tế hoạt động, nhu cầu vay vốn của khách hàng và tiến độ cho vay nền kinh tế của SHB. Hội đồng Quản trị giao Tổng Giám đốc được toàn quyền quyết định số tiền và thời gian giải ngân thực tế của từng Đợt phát hành đối với từng ngành nghề, lĩnh vực nêu trên phụ thuộc vào thời gian và khối lượng Trái Phiếu phát hành thành công thực tế của từng Đợt tương ứng nhằm đảm bảo tối đa hiệu quả sử dụng vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu.

Trường hợp số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, Tổ Chức Phát Hành có thể sử dụng và bố trí nguồn vốn thông qua các kênh huy động vốn khác như: huy động tiền gửi từ dân cư, tổ chức; phát hành giấy tờ có giá khác,... phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo và đáp ứng tối đa nhu cầu cho vay trên cơ sở đảm bảo mục tiêu cân đối, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của SHB. Do đặc thù hoạt động của ngành ngân hàng nên SHB không đưa ra thứ tự ưu tiên sử dụng vốn cho các ngành nghề, lĩnh vực nêu trên trong trường hợp không chào bán hết khối lượng Trái Phiếu dự kiến.

Trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu, số tiền

thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhân rồi sẽ được giữ dưới dạng tiền mặt hoặc các khoản tương đương tiền hoặc tiền gửi tại các ngân hàng (bao gồm Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc các tổ chức tín dụng khác).

2. Phương án trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu

a. Nguồn trả nợ của Tổ Chức Phát Hành:

- SHB dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ các khoản khách hàng thanh toán lãi, gốc của các khoản cho vay dự kiến bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu để thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu cho các nhà đầu tư với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm của SHB bị lỗ.
- SHB dự kiến tiền thu từ các khoản cho vay từ nguồn vốn Trái Phiếu sẽ đủ để thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi, gốc Trái Phiếu trong kỳ hạn Trái Phiếu. Cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

Kỳ thu nợ	Lãi suất đầu ra dự kiến (tối thiểu) (%/năm) (*)	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải thu dự kiến	Vốn gốc phải thu trong kỳ	Gốc + Lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cuối kỳ
1	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
2	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
3	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
4	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
5	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
6	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
7	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
8	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
9	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
10	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
11	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
12	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
13	12,50%	8.000	500	-	500	8.000
14	12,50%	8.000	500	8.000	8.500	-
Tổng			7.000	8.000	15.000	

Ghi chú:

(*) Lãi suất đầu ra dự kiến được xác định trên cơ sở ngành nghề cho vay, quy định và chính sách cho vay của SHB trong từng thời kỳ, theo nguyên tắc: Lãi suất đầu ra dự kiến = Chi phí huy động vốn thông qua phát hành Trái Phiếu + biên độ tối thiểu 3,3%/năm (biên độ tối thiểu để bù đắp chi phí dự trữ thanh khoản theo quy định của NHNN, các chi phí phát sinh trong hoạt động kinh doanh như chi phí hành chính nhân sự và biên lợi nhuận kỳ vọng của SHB).

Trường hợp nguồn tiền thu được từ các khoản thanh toán lãi, gốc của các khoản cho vay dự kiến từ nguồn vốn phát hành Trái Phiếu chưa đủ để chi trả lãi, gốc Trái Phiếu, SHB kiến sẽ sử dụng nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh, các nguồn thu hợp pháp khác và tiềm lực tài chính của SHB để thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu hoặc mua lại trước hạn Trái Phiếu.

b. Kế hoạch trả nợ của Tổ Chức Phát Hành:

Theo kế hoạch kinh doanh của SHB, tiền thu được từ hoạt động của SHB sau khi trừ đi các chi phí vẫn đủ để thanh toán các khoản lãi và nợ gốc, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu đang dự kiến chào bán. Bảng dưới đây thể hiện kế hoạch thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu chào bán dự kiến của SHB trong trường hợp không phát sinh việc mua lại Trái Phiếu trước hạn. Cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

Kỳ thanh toán	Lãi suất Trái Phiếu dự kiến (%/năm) (*)	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải trả dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ	Gốc + Lãi phải trả dự kiến	Dư nợ cuối kỳ
1	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
2	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
3	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
4	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
5	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
6	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
7	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
8	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
9	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
10	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
11	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
12	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
13	9,20%	8.000	368	-	368	8.000
14	9,20%	8.000	368	8.000	8.368	-
Tổng			5.152	8.000	13.152	

Ghi chú:

(*) Lãi suất Trái Phiếu được giả định giữ nguyên trong quá trình Trái Phiếu lưu hành, tham chiếu lãi suất của các Ngân Hàng Tham Chiếu, bao gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tại ngày 03/04/2026 + biên độ 3,3%/năm.

c. Tổng hợp dòng tiền trả nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành:

Đơn vị: tỷ đồng

Kỳ thanh toán	Dư nợ Trái Phiếu đầu kỳ	Thu Lãi + Gốc cho vay từ nguồn vốn phát hành Trái Phiếu trong kỳ	Trả Lãi + Gốc Trái Phiếu trong kỳ	Dòng tiền ròng	Dư nợ Trái Phiếu cuối kỳ
1	8.000	500	368	132	8.000
2	8.000	500	368	132	8.000
3	8.000	500	368	132	8.000
4	8.000	500	368	132	8.000
5	8.000	500	368	132	8.000
6	8.000	500	368	132	8.000
7	8.000	500	368	132	8.000
8	8.000	500	368	132	8.000
9	8.000	500	368	132	8.000
10	8.000	500	368	132	8.000
11	8.000	500	368	132	8.000
12	8.000	500	368	132	8.000
13	8.000	500	368	132	8.000
14	8.000	8.500	8.368	132	-
Tổng		15.000	13.152	1.848	